

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 153 /TTr-UBND

Thanh Hoá, ngày 03 tháng 12 năm 2018

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị quyết định chủ trương đầu tư xây dựng tuyến đường
Đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL.47, thành phố
Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư (hợp đồng BT)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Đầu tư công năm 2014; Luật Xây dựng năm 2014; Luật Đầu tư năm 2014; Luật Đất đai năm 2013; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 63/2015/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư (NĐ63/CP);

Căn cứ Thông tư số 55/2016/TT-BTC ngày 23/3/2016 của Bộ Tài chính quy định một số nội dung về quản lý tài chính đối với dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư và chi phí lựa chọn nhà đầu tư của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2016/TT-BKHĐT ngày 03/01/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lựa chọn sơ bộ dự án, lập, thẩm định, phê duyệt đề xuất dự án và báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư;

Căn cứ Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu ở phía Bắc đường Nguyễn Công Trứ, khu đô thị Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 3053/QĐ-UBND ngày 14/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án đầu tư xây dựng đại lộ Đông Tây (đoạn từ sông Nhà Lê đến QL.47) tại phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa của Công ty CP Sông Mã;

Căn cứ Quyết định số 3229/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư tỉnh Thanh Hóa năm 2018;

Căn cứ Văn bản số 3684-CV/VPTU ngày 14/11/2018 của Văn phòng Tỉnh ủy về việc chủ trương đầu tư xây dựng tuyến đường Đại lộ Đông Tây đoạn từ sông Nhà Lê đến Quốc lộ 47, thành phố Thanh Hóa theo hình thức PPP, hợp đồng BT;

Trên cơ sở đề xuất của Công ty Cổ phần Sông Mã tại Tờ trình số 198/TTr-SM ngày 29/8/2018 (có hồ sơ kèm theo) về việc đề nghị phê duyệt Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL.47, thành phố Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BT; kết

quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn. bản số 5287/SKHĐT-TĐ ngày 05/10/2018, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL47, thành phố Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BT, với những nội dung chính như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG CỦA DỰ ÁN

1. Tên dự án: Đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL.47, thành phố Thanh Hóa.

2. Loại dự án: Nhóm B áp dụng hợp đồng BT

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

4. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền: UBND tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Số 35, Đại lộ Lê Lợi, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa.

5. Cơ quan đầu mối quản lý hoạt động: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thanh Hóa.

6. Cơ quan nhà nước quản lý dự án: UBND thành phố Thanh Hóa.

7. Đơn vị lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án: Công ty Cổ phần Sông Mã

Địa chỉ: Số 469 Lê Hoàn, Phường Ngọc Trạo, Thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa.

9. Mục tiêu của dự án: Từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông đô thị theo quy hoạch được phê duyệt, kết nối đồng bộ hạ tầng giao thông, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân trong khu vực, giảm ùn tắc giao thông trên tuyến QL.47, phát triển quỹ đất, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn thành phố nói riêng và của tỉnh nói chung.

8. Nội dung và quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh tuyến đường Đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL.47, thành phố Thanh Hóa với tổng chiều dài khoảng 455m đảm bảo theo quy hoạch được phê duyệt (đường phố chính đô thị theo Tiêu chuẩn TCXDVN 104:2007):

- Điểm đầu: Giao với đường Lê Thánh Tông tại đầu cầu qua sông Nhà Lê thuộc tuyến đường Đại lộ Đông Tây.

- Điểm cuối: Giao với QL.47 tại nút giao đường Lê Thánh Tông và QL.47 (đường Lê Lai).

- Quy mô mặt cắt ngang

+ Chỉ giới đường đỏ: $B = 39\text{m}$;

+ Bề rộng mặt đường $B_m = 2 \times 10,5\text{m}$;

+ Bề rộng vỉa hè $B_{hè} = 2 \times 5,5\text{m}$;

- + Bề rộng giải phân cách giữa: $B_{pc} = 7m$.
- Kết cấu mặt đường bằng bê tông nhựa.
- Hệ thống thoát nước: Thoát nước mưa, nước thải bằng hệ thống rãnh kín, cống tròn, hố thu đặt trên vỉa hè và cống thoát nước ngang đường. Thoát nước thải bằng hệ thống cống tròn, bố trí độc lập với hệ thống thoát nước mưa.
- Hệ thống điện chiếu sáng: Bố trí 2 bên vỉa hè.
- Cây xanh, vỉa hè, bó vỉa: Cây xanh được trồng trên vỉa hè và giải phân cách giữa; vỉa hè, bó vỉa sử dụng đá tự nhiên.
- Hệ thống an toàn giao thông: Bố trí đầy đủ theo quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41-2016.

9. Diện tích sử dụng đất: Diện tích 1,77ha.

10. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp III.

11. Tổng vốn đầu tư: 128.187 triệu đồng.

12. Loại hợp đồng dự án: Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (hợp đồng BT).

13. Phương án tài chính sơ bộ: Nhà đầu tư tự huy động 100% vốn để đầu tư dự án; trong đó, vốn chủ sở hữu tối thiểu 20%, vốn vay và vốn huy động hợp pháp khác tối đa 80%.

Dự kiến thanh toán cho nhà đầu tư bằng quỹ đất theo quy định để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng các khu dân cư, tái định cư tại 3 khu đất trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, với tổng diện tích 19,36ha, cụ thể như sau:

- Khu số 1: Khu ở phía Bắc đường Nguyễn Công Trứ, khu đô thị Đông Sơn, có diện tích 7,7ha, theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu ở phía Bắc đường Nguyễn Công Trứ, khu đô thị Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 30/3/2016. Ranh giới: Phía Bắc giáp khu dân cư hiện trạng phường Đông Sơn, phía Nam giáp đường Nguyễn Công Trứ, phía Đông giáp khu dân cư phường Đông Vệ, phía Tây giáp khu dân cư phường Đông Sơn.

- Khu số 2: Khu tái định cư Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa, diện tích 11,54ha, theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu tái định cư phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa được UBND thành phố Thanh Hóa phê duyệt tại Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 14/01/2016. Ranh giới: Phía Tây Bắc giáp khu dân cư hiện trạng; phía Tây Nam giáp đường Đông Sơn 7; phía Đông Nam giáp đại lộ Bắc Nam; phía Đông Bắc giáp đường Đông Sơn 6.

- Khu số 3: Khu vực hai bên đường vành đai Đông Tây đoạn từ Km2+080 - Km2+214, diện tích 0,12ha theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu vực hai bên đường vành đai Đông Tây đoạn từ Km2+080 - Km2+214, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa được UBND thành phố Thanh Hóa phê duyệt tại Quyết định số 1902/QĐ-UBND ngày 02/5/2018. Ranh giới: Phía Bắc, Nam giáp khu

dân cư hiện trạng; phía Đông giáp kho xăng dầu Quân đội 661; phía Tây giáp Quốc lộ 1A.

(Ranh giới, phạm vi các lô đất có hồ sơ BCNCTKT kèm theo).

Giá trị quỹ đất sẽ được xác định cụ thể tại thời điểm quyết định giao đất, cho thuê đất theo quy định. Việc thanh toán quỹ đất cho nhà đầu tư được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

14. Dự kiến thời gian thực hiện:

- Chuẩn bị dự án: Từ Quý IV/2018 đến Quý II năm 2019.

- Triển khai đầu tư xây dựng và bàn giao đưa vào sử dụng: Từ Quý II/2019 đến 30/4/2020.

15. Ưu đãi và đảm bảo đầu tư: Thực hiện theo quy định của Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư và các quy định của pháp luật.

II. SỰ CẦN THIẾT ĐẦU TƯ VÀ SỰ PHÙ HỢP VỚI HÌNH THỨC ĐẦU TƯ

1. Sự cần thiết đầu tư: Theo quy hoạch chung xây dựng thành phố Thanh Hóa, tuyến đường Đại lộ Đông Tây là một trong những tuyến đường trục chính của thành phố, kết nối khu vực phía Tây với khu vực phía Đông thành phố. Hiện nay, đoạn tuyến từ thị trấn Rừng Thông đến QL1A đang được Sở Giao thông vận tải triển khai thi công, đoạn từ QL.1A đến sông Nhà Lê đã thi công hoàn thành và đưa vào sử dụng, cầu qua sông Nhà Lê đang được Công ty Cổ phần Sông Mã triển khai đầu tư theo hình thức hợp đồng BT, còn lại đoạn từ sông Nhà Lê đến QL.47 chưa được đầu tư. Việc đầu tư hoàn thành toàn bộ tuyến đường sẽ góp phần phân luồng giao thông, giảm lưu lượng giao thông qua khu vực trung tâm thành phố Thanh Hóa, giảm ùn tắc giao thông trên tuyến đường khu vực trung tâm, kết nối khu vực phía Đông Nam và Tây Nam thành phố Thanh Hóa, góp phần đẩy nhanh tốc độ chỉnh trang đô thị, phát triển đô thị khu vực Đông Nam và Tây Nam thành phố, góp phần phát triển kinh tế xã hội thì việc đầu tư xây dựng đường Đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL.47 là rất cần thiết.

2. Lợi thế của việc đầu tư theo hình thức PPP và tác động của việc thực hiện dự án đối với cộng đồng dân cư trong khu vực: Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án đã đánh giá các tác động tích cực và tiêu cực của việc thực hiện dự án theo hình thức PPP, cụ thể: Việc đầu tư dự án theo hình thức PPP sẽ huy động được nguồn lực xã hội, giảm áp lực cho ngân sách nhà nước, tận dụng được lợi thế về công nghệ, kinh nghiệm quản lý từ khối tư nhân để thực hiện đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông đô thị đồng bộ trong giai đoạn hiện nay, cải thiện bộ mặt đô thị, góp phần nâng cao đời sống nhân dân trong khu vực, phát triển các khu đô thị mới hiện đại, đồng bộ trên địa bàn. Bên cạnh các tác động tích cực, việc đầu tư xây dựng dự án còn có một số tác động đến đời sống nhân dân trong khu vực như: Việc thi công xây dựng dự án sẽ ảnh

hưởng đến môi trường, một số hộ dân phải di dời để thực hiện dự án, giảm diện tích đất sản xuất,... Từ những tác động có tính chất tiêu cực nêu trên, Nhà đầu tư đã đưa ra các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực của dự án (lựa chọn hướng tuyến thiết kế, giải pháp thiết kế, thi công phù hợp; tích cực phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác GPMB đảm bảo đúng quy định hiện hành, hỗ trợ kinh phí cho các hộ cần di chuyển để ổn định đời sống,...) theo quy định. Vì vậy, trong điều kiện nguồn vốn nhà nước khó khăn, nhằm từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông theo quy hoạch được phê duyệt và kết nối kết nối khu vực phía Đông Nam và Tây Nam thành phố Thanh Hóa, góp phần đẩy nhanh tốc độ chỉnh trang đô thị, phát triển đô thị khu vực Đông Nam và Tây Nam thành phố, phát triển các khu đô thị mới đảm bảo tính đồng bộ, hiện đại, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế biển của địa phương thì việc áp dụng đầu tư theo hình thức PPP là phù hợp (dự án thuộc kế hoạch thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức PPP trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2018 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3229/QĐ-UBND ngày 27/8/2018).

III. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG BÁO CÁO NGHIÊN CỨU TIỀN KHẢ THI DỰ ÁN

Dự án đầu tư xây dựng đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL.47, thành phố Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BT được Công ty Cổ phần Sông Mã đề xuất và được Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt tại Văn bản số 2264/SKHĐT-TĐ ngày 15/5/2018. Để phù hợp với quy định của pháp luật, ngày 01/6/2018 UBND tỉnh đã có Văn bản số 6192/UBND-CN về việc giao nghiên cứu Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính phủ để tham mưu dự án đầu tư xây dựng Đại lộ Đông - Tây đoạn từ sông Nhà Lê đến QL.47, thành phố Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BT. Theo đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản đề nghị Công ty Cổ phần Sông Mã hoàn chỉnh lại hồ sơ theo quy định 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính phủ.

Sau khi hoàn chỉnh lại hồ sơ, Công ty CP Sông Mã đã có Tờ trình số 198/TTr-SM ngày 29/8/2018 (có hồ sơ kèm theo) đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức thẩm định trình UBND tỉnh báo cáo Thường trực Tỉnh ủy và được thống nhất chủ trương tại Văn bản số 3684-CV/VPTU ngày 14/11/2018. Trong đó, Thường trực Tỉnh ủy yêu cầu các mốc tiến độ thực hiện dự án như sau: Phê duyệt dự án trước 30/11/2018; tổ chức lựa chọn nhà đầu tư xong trước 30/6/2019; hoàn thành GPMB trước 30/1/2019; hoàn thành dự án xong trước 30/4/2020. Hiện nay, nhà đầu tư đã hoàn chỉnh lại hồ sơ theo ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy.

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Thường trực Tỉnh ủy, báo cáo kết quả thẩm định nghiên cứu tiền khả thi của Sở Kế hoạch và Đầu tư; UBND tỉnh. HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL.47, thành phố Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BT theo các nội dung trên.

IV. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO

1. Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án, gồm: Thuyết minh, bản vẽ thiết kế sơ bộ (tổng mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt, giải pháp thiết kế nền móng; sơ bộ về thiết bị, công nghệ thi công,...), sơ bộ tổng mức đầu tư.

2. Báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

3. Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy Thanh Hóa về chủ trương đầu tư dự án.

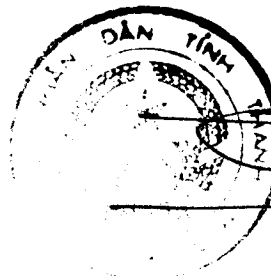
4. Các văn bản, tài liệu có liên quan.

Sau khi được HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL.47, thành phố Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BT, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư và xây dựng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC, XD;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Tuấn

Số: /NQ-HĐND

Thanh Hoá, ngày tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Về chủ trương đầu tư xây dựng tuyến đường Đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL47, thành phố Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BT

DỰ THẢO

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2014; Luật Xây dựng năm 2014; Luật Đầu tư năm 2014; Luật Đất đai năm 2013; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư;

Căn cứ Thông tư 88/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính quy định một số nội dung về quản lý tài chính đối với dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư và chi phí lựa chọn nhà đầu tư của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2016/TT-BKHĐT ngày 03/01/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lựa chọn sơ bộ dự án, lập, thẩm định, phê duyệt đề xuất dự án và báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư;

Căn cứ văn bản số 3684-CV/VPTU ngày 14/11/2018 của Văn phòng Tỉnh ủy về việc chủ trương đầu tư xây dựng tuyến đường Đại lộ Đông Tây đoạn từ sông Nhà Lê đến Quốc lộ 47, thành phố Thanh Hóa theo hình thức PPP, hợp đồng BT;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày /11/2018 của UBND tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư xây dựng tuyến đường Đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL47, thành phố Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BT; báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày /12/2018 của Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định chủ trương đầu tư dự án đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL47, thành phố Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BT, với nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL47, thành phố Thanh Hóa.

2. Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

3. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa.

4. Mục tiêu của dự án: Từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông theo quy hoạch được phê duyệt, kết nối đồng bộ hạ tầng giao thông, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân trong khu vực, giảm ùn tắc giao thông trên tuyến QL47, phát triển quỹ đất, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn thành phố nói riêng và của tỉnh nói chung.

5. Nội dung và quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh tuyến đường Đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL47, thành phố Thanh Hóa với tổng chiều dài khoảng 455m đảm bảo theo quy hoạch được phê duyệt (đạt tiêu chuẩn đường phố chính đô thị theo tiêu chuẩn TCXDVN 104:2007):

- Điểm đầu: Giao với đường Lê Thánh Tông tại đầu cầu qua sông Nhà Lê thuộc tuyến đường Đại lộ Đông Tây.

- Điểm cuối: Giao với QL47 tại nút giao đường Lê Thánh Tông và QL47 (đường Lê Lai).

- Quy mô mặt cắt ngang

+ Chỉ giới đường đỏ: $B = 39\text{m}$;

+ Bề rộng mặt đường $B_m = 2 \times 10,5\text{m}$;

+ Bề rộng vỉa hè $B_{h\grave{e}} = 2 \times 5,5\text{m}$;

+ Bề rộng giải phân cách giữa: $B_{pc} = 7\text{m}$.

- Kết cấu mặt đường bằng bê tông nhựa.

- Hệ thống thoát nước: Thoát nước mưa, nước thải bằng hệ thống rãnh kín, cống tròn, hố thu đặt trên vỉa hè và cống thoát nước ngang đường. Thoát nước thải bằng hệ thống cống tròn, bố trí độc lập với hệ thống thoát nước mưa.

- Hệ thống điện chiếu sáng: Bố trí 2 bên vỉa hè.

- Cây xanh, vỉa hè, bó vỉa: Cây xanh được trồng trên vỉa hè và giải phân cách giữa; vỉa hè, bó vỉa sử dụng đá tự nhiên.

- Hệ thống an toàn giao thông: Bố trí đầy đủ theo quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41-2016.

6. Diện tích sử dụng đất: Diện tích 1,77ha.

7. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp III.

8. Tổng vốn đầu tư: 128.187 triệu đồng.

9. Loại hợp đồng dự án: Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (hợp đồng BT).

10. Phương án tài chính sơ bộ: Nhà đầu tư tự huy động 100% vốn để đầu tư dự án; trong đó, vốn chủ sở hữu tối thiểu 20%, vốn vay và vốn huy động hợp pháp khác tối đa 80%.

Dự kiến thanh toán cho nhà đầu tư bằng quỹ đất theo quy định để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng các khu dân cư, tái định cư tại 3 khu đất trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, với tổng diện tích 19,36ha, cụ thể như sau:

- Khu số 1: Khu ở phía Bắc đường Nguyễn Công Trứ, khu đô thị Đông Sơn, có diện tích 7,7ha, theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu ở phía Bắc

đường Nguyễn Công Trứ, khu đô thị Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 30/3/2016. Ranh giới: Phía Bắc giáp khu dân cư hiện trạng phường Đông Sơn, phía Nam giáp đường Nguyễn Công Trứ, phía Đông giáp khu dân cư phường Đông Vệ, phía Tây giáp khu dân cư phường Đông Sơn.

- Khu số 2: Khu tái định cư Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa, diện tích 11,54ha, theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu tái định cư phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa được UBND thành phố Thanh Hóa phê duyệt tại Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 14/01/2016. Ranh giới: Phía Tây Bắc giáp khu dân cư hiện trạng; phía Tây Nam giáp đường Đông Sơn 7; phía Đông Nam giáp đại lộ Bắc Nam; phía Đông Bắc giáp đường Đông Sơn 6.

- Khu số 3: Khu vực hai bên đường vành đai Đông Tây đoạn từ Km2+080 - Km2+214, diện tích 0,12ha theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu vực hai bên đường vành đai Đông Tây đoạn từ Km2+080 - Km2+214, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa được UBND thành phố Thanh Hóa phê duyệt tại Quyết định số 1902/QĐ-UBND ngày 02/5/2018. Ranh giới: Phía Bắc, Nam giáp khu dân cư hiện trạng; phía Đông giáp Kho xăng dầu Quân đội 661; phía Tây giáp đường Quốc lộ 1A.

(ranh giới, phạm vi các lô đất có hồ sơ BCNCTKT kèm theo).

Giá trị quỹ đất sẽ được xác định cụ thể tại thời điểm quyết định giao đất, cho thuê đất theo quy định. Việc thanh toán quỹ đất cho nhà đầu tư được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

11. Dự kiến thời gian thực hiện:

- Chuẩn bị dự án: Từ Quý IV/2018 đến Quý II năm 2019.

- Triển khai đầu tư xây dựng và bàn giao đưa vào sử dụng: Từ Quý II/2019 đến 30/4/2020.

Điều 2. Giao UBND tỉnh căn cứ Nghị quyết này và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa Khóa XVII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày /12/2018 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC, XD, GTVT, TNMT;
- Thường trực HĐND, UBND thành phố Thanh Hóa;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trịnh Văn Chiến

Số: Q&T /SKHĐT-TĐ

Thanh Hóa, ngày 05 tháng 10 năm 2018

BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH (lần 2)

Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án đầu tư xây dựng đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL47, thành phố Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BT

Kính gửi: UBND tỉnh Thanh Hóa.

Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Tờ trình số 198/TTr-SM ngày 29/8/2018 (có hồ sơ kèm theo) của Công ty CP Sông Mã về việc đề nghị phê duyệt đề xuất dự án đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL47, thành phố Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BT.

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2014; Luật Xây dựng năm 2014; Luật Đầu tư năm 2014; Luật Đất đai năm 2013; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 63/2015/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư (NĐ63/CP);

Căn cứ Thông tư 55/2016/TT-BTC ngày 23/3/2016 của Bộ Tài chính quy định một số nội dung về quản lý tài chính đối với dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư và chi phí lựa chọn nhà đầu tư của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2016/TT-BKHĐT ngày 03/01/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lựa chọn sơ bộ dự án, lập, thẩm định, phê duyệt đề xuất dự án và báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư;

Căn cứ Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu ở phía Bắc đường Nguyễn Công Trứ, khu đô thị Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 3053/QĐ-UBND ngày 14/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án đầu tư xây dựng đại lộ Đông Tây (đoạn từ sông Nhà Lê đến QL47) tại phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa của Công ty CP Sông Mã;

Căn cứ Quyết định số 3229/QĐ-UBND ngày 27/8/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư tỉnh Thanh Hóa năm 2018;

Căn cứ văn bản số 6192/UBND-CN ngày 01/6/2018 của UBND tỉnh về việc giao nghiên cứu Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính

THANH HÓA

phủ để tham mưu dự án đầu tư xây dựng Đại lộ Đông - Tây đoạn từ sông Nhà Lê đến QL47, thành phố Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BT,

Sau khi thẩm định, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án đầu tư xây dựng đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL47, thành phố Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BT với Chủ tịch UBND tỉnh như sau:

I. Khái quát dự án do nhà đầu tư đề xuất

1. Tên dự án: Đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL47, thành phố Thanh Hóa.

2. Cấp quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

3. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền: UBND tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Số 35, Đại lộ Lê Lợi, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa.

4. Đơn vị quản lý dự án: UBND thành phố Thanh Hóa.

5. Đơn vị chuẩn bị dự án: Công ty CP Sông Mã.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa.

7. Mục tiêu của dự án: Từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông theo quy hoạch được phê duyệt, kết nối đồng bộ hạ tầng giao thông, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân trong khu vực, giảm ùn tắc giao thông trên tuyến QL47, phát triển quỹ đất, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn thành phố nói riêng và của tỉnh nói chung.

8. Nội dung và quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh tuyến đường Đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL47, thành phố Thanh Hóa với tổng chiều dài khoảng 455m đảm bảo theo quy hoạch được phê duyệt (đạt tiêu chuẩn đường phố chính đô thị theo tiêu chuẩn TCXDVN 104:2007):

- Điểm đầu: Giao với đường Lê Thánh Tông tại đầu cầu qua sông Nhà Lê thuộc tuyến đường Đại lộ Đông Tây.

- Điểm cuối: Giao với QL47 tại nút giao đường Lê Thánh Tông và QL47 (đường Lê Lai).

- Quy mô mặt cắt ngang

+ Chỉ giới đường đỏ: $B = 39\text{m}$;

+ Bề rộng mặt đường $B_m = 2 \times 10,5\text{m}$;

+ Bề rộng vỉa hè $B_{hè} = 2 \times 5,5\text{m}$;

+ Bề rộng giải phân cách giữa: $B_{pc} = 7\text{m}$.

- Kết cấu mặt đường bằng bê tông nhựa.

- Hệ thống thoát nước: Thoát nước mưa, nước thải bằng hệ thống rãnh kín, cống tròn, hồ thu đặt trên vỉa hè và cống thoát nước ngang đường. Thoát nước thải bằng hệ thống cống tròn, bố trí độc lập với hệ thống thoát nước mưa.

- Hệ thống điện chiếu sáng: Bố trí 2 bên vỉa hè.

- Cây xanh, vỉa hè, bó vỉa: Cây xanh được trồng trên vỉa hè và giải phân cách giữa; vỉa hè, bó vỉa sử dụng đá tự nhiên.

- Hệ thống an toàn giao thông: Bố trí đầy đủ theo quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41-2016.

9. Diện tích sử dụng đất: Diện tích 1,77ha.

10. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp III.

11. Tổng vốn đầu tư: 128.187 triệu đồng.

12. Loại hợp đồng dự án: Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (hợp đồng BT).

13. Phương án tài chính sơ bộ: Nhà đầu tư tự huy động 100% vốn để đầu tư dự án; trong đó, vốn chủ sở hữu tối thiểu 20%, vốn vay và vốn huy động hợp pháp khác tối đa 80%.

Nhà đầu tư sẽ được thanh toán bằng quỹ đất theo quy định để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng các khu dân cư, tái định cư tại 3 khu đất trên địa bàn thành phố Thanh Hóa, với tổng diện tích 19,36ha, cụ thể như sau:

- Khu số 1: Khu ở phía Bắc đường Nguyễn Công Trứ, khu đô thị Đông Sơn, có diện tích 7,7ha, thuộc quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu ở phía Bắc đường Nguyễn Công Trứ, khu đô thị Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 30/3/2016. Ranh giới: Phía Bắc giáp khu dân cư hiện trạng phường Đông Sơn, phía Nam giáp đường Nguyễn Công Trứ, phía Đông giáp khu dân cư phường Đông Vệ, phía Tây giáp khu dân cư phường Đông Sơn.

- Khu số 2: Khu tái định cư Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa, diện tích 11,54ha, thuộc quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu tái định cư phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa được phê duyệt tại Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 14/01/2016. Ranh giới: Phía Tây Bắc giáp khu dân cư hiện trạng; phía Tây Nam giáp đường Đông Sơn 7; phía Đông Nam giáp đại lộ Bắc Nam; phía Đông Bắc giáp đường Đông Sơn 6.

- Khu số 3: Khu vực hai bên đường vành đai Đông Tây đoạn từ Km2+080 - Km2+214, diện tích 0,12ha, thuộc quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu vực hai bên đường vành đai Đông Tây đoạn từ Km2+080 - Km2+214, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa được UBND thành phố Thanh Hóa phê duyệt tại Quyết định số 1902/QĐ-UBND ngày 02/5/2018. Ranh giới: Phía Bắc, Nam giáp khu dân cư hiện trạng; phía Đông giáp Kho xăng dầu Quân đội 661; phía Tây giáp đường Quốc lộ 1A.

(ranh giới, phạm vi các lô đất có hồ sơ BCNCTKT kèm theo).

14. Dự kiến thời gian thực hiện: Dự kiến từ năm 2018 - 2021.

15. Ưu đãi và đảm bảo đầu tư: Thực hiện theo quy định của Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư và các quy định khác về đầu tư.

II. Tổng hợp ý kiến tham gia của các ngành có liên quan

1. Sở Xây dựng (tại văn bản số 5586/SXD-HĐXD ngày 24/9/2018):

- Địa điểm các dự án đối ứng phù hợp với các quy hoạch chi tiết đã được UBND thành phố Thanh Hóa phê duyệt.

- Về suất đầu tư: Suất vốn đầu tư xây dựng công trình cơ bản phù hợp với suất đầu tư do Bộ Xây dựng công bố. Tuy nhiên, đề nghị đơn vị lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi tính toán lại suất vốn đầu tư dự án đối ứng khu vực hai bên đường Đông Tây, đoạn từ Km2+080 đến Km2+214, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa vì đoạn tuyến này đã cơ bản được đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật.

2. Ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường (tại văn bản số 5985/STNMT-TCKH ngày 24/9/2018):

- Chi phí GPMB tuyến đường đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL47 được lập trên cơ sở dự kiến giá đất khu vực đường Lê Thánh Tông, đường Lê Lai (đoạn giáp đường Lê Thánh Tông) và ngõ trong đường Lê Thánh Tông là cơ bản phù hợp với Bảng giá đất được UBND tỉnh phê duyệt và chính sách hỗ trợ theo quy định. Việc tính toán tiền bồi thường, GPMB dự án trên được xác định cụ thể khi nhà nước thu hồi đất.

- Về xác định giá trị quỹ đất thực hiện Dự án khác: Sau khi có quyết định giao đất của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện việc xác định giá trị tiền sử dụng đất theo quy định hiện hành.

3. Ý kiến của Sở Tài chính (tại văn bản số 3845/STC-ĐT ngày 24/9/2018):

- Việc đầu tư dự án là thực sự cần thiết, dự án thuộc kế hoạch thực hiện các dự án theo hình thức PPP tỉnh Thanh Hóa năm 2018 được UBND tỉnh phê duyệt.

- Dự án thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của HĐND tỉnh, việc thanh toán cho nhà đầu tư bằng quỹ đất thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công. Văn bản đề xuất thực hiện dự án của nhà đầu tư cần có nội dung chịu mọi chi phí, rủi ro nếu hồ sơ đề xuất không được chấp thuận.

- Về công tác GPMB: Đề nghị nhà đầu tư phải phối hợp và có ý kiến đồng thuận của UBND thành phố Thanh Hóa về các nội dung: Phương án bồi thường, GPMB và tái định cư, dự kiến quỹ đất tái định cư để đảm bảo tính khả thi của đề xuất.

4. Ý kiến của UBND thành phố Thanh Hóa (tại văn bản 4092/UBND-BAN2 ngày 24/9/2018):

- Phương án bồi thường, GPMB: Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đã cơ bản đã xác định rõ được diện tích các loại đất, vật kiến trúc trên đất bị thu hồi, đơn giá áp dụng theo quy định hiện hành của nhà nước tại thời điểm đề xuất dự án. Tuy nhiên, tại bước lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, đề nghị nhà đầu tư phối hợp với các địa phương nơi có dự án để xác định cụ thể từng loại đất, số hộ bị ảnh hưởng, hiện trạng hạ tầng kỹ thuật để xác định giá trị bồi thường, đảm bảo tính khả thi.

- Địa điểm thực hiện các Dự án khác phù hợp với quy hoạch chi tiết được phê duyệt. Về kế hoạch sử dụng đất, nếu dự án được phê duyệt, đề nghị nhà đầu tư đăng ký nhu cầu sử dụng đất với UBND thành phố Thanh Hóa để tổng hợp lập danh mục dự án phải thu hồi đất, trình HĐND tỉnh thông qua theo quy định của pháp luật.

III. Tổng hợp kết quả thẩm định

Dự án đầu tư xây dựng đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL47, thành phố Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BT do Công ty CP Sông Mã đề xuất đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt tại văn bản số 2264/SKHĐT-TĐ ngày 15/5/2018. Tuy nhiên, ngày 01/6/2018, UBND tỉnh đã có văn bản số 6192/UBND-CN về việc giao nghiên cứu Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính phủ để tham mưu dự án đầu tư xây dựng Đại lộ Đông - Tây đoạn từ sông Nhà Lê đến QL47, thành phố Thanh Hóa theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BT. Theo đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản đề nghị Công ty CP Sông Mã hoàn chỉnh lại hồ sơ theo quy định 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính phủ. Hiện nay, Công ty CP Sông Mã đã hoàn chỉnh hồ sơ Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án và trình thẩm định phê duyệt theo quy định. Trong đó, nhà đầu tư xác định lại tổng vốn đầu tư dự án 128.187 triệu đồng tăng tăng so với đề xuất cũ 5.240 triệu đồng (đề xuất cũ là 122.947 triệu đồng), thời gian triển khai thực hiện dự án 2018 - 2021; đồng thời, đề xuất thêm Khu số 3 (thực hiện Dự án khác) để đảm bảo tính khả thi của dự án. Sau khi thẩm định, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo nhận xét, đánh giá về một số nội dung điều chỉnh theo đề xuất của nhà đầu tư như sau:

1. Thành phần hồ sơ trình thẩm định: Nội dung BCNCTKT đầy đủ theo quy định tại Khoản 3, Điều 18, Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư

2. Tổng vốn đầu tư dự án: Tổng vốn đầu tư được xác định khoảng 128.187 triệu đồng; trong đó:

- Chi phí bồi thường GPMB khoảng 72.341 triệu đồng, được nhà đầu tư xác định trên cơ sở kiểm đếm sơ bộ tổng diện tích cần GPMB thực hiện dự án BT khoảng 1,77ha (0,78ha đất ở, với 80 hộ dân cần tái định cư), vật kiến trúc trên đất, cây cối hoa màu, di chuyển hạ tầng kỹ thuật; áp dụng đơn giá được

10
3
A
U
AMM

UBND tỉnh công bố và tham khảo đơn giá tại khu vực thực hiện dự án (tại hồ sơ đề xuất dự án lần 1, nhà đầu tư xác định chi phí GPMB là 66.987 triệu đồng, tuy nhiên sau khi rà soát lại giá đất tại khu vực đường Lê Lai, nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh đơn giá GPMB dự kiến tăng từ 8 triệu đồng/m² lên thành 12 triệu đồng/m² cho phù hợp với thực tế và đảm bảo tính khả thi, dẫn đến chi phí GPMB tăng).

- Chi phí xây dựng công trình là 31.957 triệu đồng (tương đương với suất đầu tư phần chi phí xây dựng khoảng 70.000 triệu đồng/km, giữ nguyên theo đề xuất lần 1) được xác định trên cơ sở khối lượng xây dựng theo thiết kế cơ sở, phù hợp với quy mô đầu tư, giải pháp kỹ thuật, thiết kế dự án, suất đầu tư các dự án tương tự trên địa bàn và suất đầu tư do Bộ Xây dựng công bố tại Quyết định số 706/QĐ-BXD ngày 30/6/2017.

- Các chi phí tư vấn, chi phí khác được xác định trên cơ sở chi phí xây dựng dự kiến, định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng do Bộ Xây dựng công bố tại Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017.

- Chi phí lãi vay trong thời gian xây dựng: Xác định khoảng 6.179 triệu đồng trên cơ sở phần vốn vay để thực hiện dự án 80% tổng vốn đầu tư và chi phí lãi vay khoảng 7%, thời gian vay là 1 năm (do đề xuất triển khai dự án khác đồng thời với dự án BT) là phù hợp.

Vì vậy, tổng vốn đầu tư nhà đầu tư xác định phù hợp với quy mô đầu tư, giải pháp kỹ thuật, thiết kế sơ bộ dự án, chế độ chính sách hiện hành, phù hợp với suất đầu tư công trình tương tự trên địa bàn. Tổng vốn đầu tư dự án sẽ được xác định chi tiết, cụ thể trong bước lập Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải và các đơn vị liên quan tổ chức thẩm định, xác định tổng vốn đầu tư dự án đảm bảo phù hợp với quy mô, yêu cầu kỹ thuật dự án và sát với thực tế.

4. Về đánh giá tác động môi trường: Dự án đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 3053/QĐ-UBND ngày 14/8/2018 theo quy định.

5. Về quỹ đất thanh toán cho nhà đầu tư để thực hiện Dự án khác:

- Giá trị quỹ đất các Khu số 1 và Khu số 2 theo hồ sơ đề xuất lần 1 dự kiến là 126.225 triệu đồng (bằng doanh thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất trừ đi phần đầu tư hạ tầng, bồi thường GPMB, chi phí lãi vay và các chi phí khác); trong đó, đơn giá đất ở được xác định trên cơ sở bảng giá đất do UBND tỉnh công bố và giá đất khảo sát thị trường (từ 4,8 ÷ 12 triệu đồng/m²) tại thời điểm lập đề xuất dự án (tăng 20% so với đơn giá đất do UBND tỉnh đã công bố). Tuy nhiên, sau khi rà soát lại, nhà đầu tư xác định chi phí GPMB tại Khu số 1 (Khu ở phía Bắc đường Nguyễn Công Trứ, khu đô thị Đông Sơn) tăng lên dẫn đến giá trị quỹ đất Khu số 1 và Khu số 2 dự kiến là 119.660 triệu đồng, thấp hơn tổng vốn đầu tư dự án BT. Vì vậy, việc nhà đầu tư đề xuất thêm Khu số 3, Khu vực hai bên đường vành đai Đông Tây đoạn từ Km2+080 - Km2+214, diện tích 0,12ha theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu vực hai bên đường vành đai

Đông Tây đoạn từ Km2+080 - Km2+214, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa được UBND thành phố Thanh Hóa phê duyệt tại Quyết định số 1902/QĐ-UBND ngày 02/5/2018, với diện tích 0,12ha, giá trị quỹ đất dự kiến là 14.820 triệu đồng (dự kiến đơn giá đất ở là 13 triệu đồng/m²) là cần thiết, đảm bảo tính khả thi về mặt tài chính của dự án (tổng giá trị quỹ đất dự kiến là 134.480 triệu đồng, lớn hơn tổng vốn đầu tư dự án BT). Giá trị quỹ đất sẽ được xác định cụ thể tại thời điểm quyết định giao đất, cho thuê đất theo quy định. Việc thanh toán quỹ đất cho nhà đầu tư được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

- Về vị trí các khu đất thanh toán cho nhà đầu tư để thực hiện các dự án khác được xác định phù hợp với quy hoạch được phê duyệt.

6. Về thời gian thực hiện dự án: Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án dự kiến thời gian triển khai dự án (từ bước chuẩn bị đầu tư đến khi hoàn thành công trình) trong 4 năm (2018 - 2021) là phù hợp với thực tế và trình tự thực hiện dự án.

7. Ý kiến của các đơn vị có liên quan: Về ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường về công văn số 3515/BTC-QLCS ngày 28/3/2018 của Bộ Tài chính; Văn bản trên của Bộ Tài chính chỉ là văn bản cá biệt, không phải là văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời, hiện nay, Nghị định số 63/2018/NĐ-CP của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư đã có hiệu lực, do đó việc lập, thẩm định và phê duyệt báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo khả thi, thiết kế bản vẽ thi công của dự án BT được thực hiện theo quy định của Nghị định trên; đồng thời, việc tổ chức lựa chọn nhà đầu tư thực hiện theo các quy định của Nghị định số 30/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.

8. Các nội dung khác: Đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định và báo cáo kết quả tại văn bản số 2264/SKHĐT-TĐ ngày 15/5/2018, đảm bảo theo quy định.

D. Kết luận, kiến nghị

Trên cơ sở báo cáo kết quả thẩm định, hồ sơ Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án Đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL47, thành phố Thanh Hóa theo hình thức PPP đủ điều kiện phê duyệt. Căn cứ Kết luận số 45-KL/TU ngày 19/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chí xác định những dự án quan trọng cần xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước khi quyết định đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh như sau:

- Có văn bản báo cáo Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến về chủ trương thực hiện dự án đầu tư xây dựng Đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL47, thành phố Thanh Hóa theo hình thức PPP, hợp đồng BT.

- Sau khi có ý kiến thống nhất của Thường trực Tỉnh ủy, trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án trên theo quy định Khoản 4, Điều 16 NĐ63/CP.

- Giao UBND thành phố Thanh Hóa khẩn trương thực hiện quyết toán dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa theo quy định để làm cơ sở xác định giá trị quỹ đất khi lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.

- Sau khi chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt, giao nhà đầu tư là Công ty CP Sông Mã lập BCNCKT, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán (sau khi BCNCKT được phê duyệt), dự án đầu tư xây dựng Đại lộ Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL47, thành phố Thanh Hóa theo hình thức PPP, hợp đồng BT, trình phê duyệt theo quy định. Chi phí lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường, BCNCKT, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, chi phí thuê tư vấn độc lập thẩm định, thẩm tra (nếu có) do nhà đầu tư ứng trước để thực hiện và được tính vào tổng vốn đầu tư dự án. Trường hợp BCNCKT, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán không được phê duyệt thì Công ty CP Sông Mã chịu mọi chi phí phát sinh; trường hợp nhà đầu tư khác trúng thầu thực hiện dự án thì Công ty CP Sông Mã sẽ được nhà đầu tư trúng thầu hoàn trả các chi phí lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường, BCNCKT, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, chi phí thuê tư vấn độc lập thẩm định, thẩm tra (nếu có). Trong quá trình khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, đề nghị Công ty CP Sông Mã phối hợp với UBND thành phố Thanh Hóa để thống nhất việc giám sát công tác khảo sát địa hình, địa chất, kiểm kê và xác định chi phí bồi thường GPMB theo quy định.

Kính báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh./12.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty CP Sông Mã;
- Lưu: VT, TĐ.



Hoàng Văn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

Số: 1114 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 30 tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu ở phía Bắc đường
Nguyễn Công Trứ, Khu đô thị Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Thông tư số 10/2010/TT-BXD ngày 11 tháng 8 năm 2010 của Bộ Xây dựng quy định hồ sơ của từng loại quy hoạch đô thị và các quy định của pháp luật có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 2648/QĐ-UB ngày 19 tháng 8 năm 2002 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 khu đô thị mới Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa;

Theo đề nghị của UBND thành phố Thanh Hóa tại Tờ trình số 67/TTr-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2016; của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1119/SXD-PTĐT ngày 17 tháng 3 năm 2016 về việc quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu ở phía Bắc đường Nguyễn Công Trứ, Khu đô thị Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu ở phía Bắc đường Nguyễn Công Trứ, Khu đô thị Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa, với nội dung chính sau:

1. Phạm vi ranh giới, diện tích lập quy hoạch:

- Phía Bắc và phía Tây Bắc giáp: Sông nhà Lê;
- Phía Đông Bắc giáp Quốc Lộ 47 (đường Lê Lai);
- Phía Đông Nam và phía Nam giáp: Đường Nguyễn Công Trứ.

Diện tích lập quy hoạch: khoảng 221.148,6 m².

2. Tính chất, chức năng: Là khu dịch vụ, nhà ở và tái định cư.

3. Quy hoạch sử dụng đất:

- Đất ở kiểu nhà chia lô kết hợp công viên cảnh quan cây xanh để phục vụ tái định cư dự án đường vành đai Đông Tây và đầu giá tạo nguồn đầu tư hạ tầng.

- Đối với các khu đất ở chia lô, yêu cầu bố trí khoảng lùi phía sau mỗi lô đất làm sân vườn, cảnh quan. Diện tích bằng 20% tổng diện tích mỗi lô đất.

Cụ thể như sau:

STT	LOẠI ĐẤT	KÝ HIỆU	DIỆN TÍCH (M ²)	MĐXD (%)	TCTB	HỆ SỐ SĐĐ	TỶ LỆ (%)
1	ĐẤT Ở		103.904,02				47,0
A1	ĐẤT Ở CHIA LÔ TÁI ĐỊNH CƯ	CL	32.337,32	80%			6,9
1	ĐẤT Ở CHIA LÔ 1	CL1	736,95	80%	2-5	1,6 - 4,0	
2	ĐẤT Ở CHIA LÔ 2	CL2	578,97	80%	2-5	1,6 - 4,0	
3	ĐẤT Ở CHIA LÔ 3	CL3	2.366,10	80%	2-5	1,6 - 4,0	
4	ĐẤT Ở CHIA LÔ 4	CL4	3.357,80	80%	2-5	1,6 - 4,0	
5	ĐẤT Ở CHIA LÔ 5	CL5	3.112,60	80%	2-5	1,6 - 4,0	
6	ĐẤT Ở CHIA LÔ 6	CL6	1.629,90	80%	2-5	1,6 - 4,0	
7	ĐẤT Ở CHIA LÔ 7	CL7	3.587,00	80%	2-5	1,6 - 4,0	
A2	ĐẤT Ở CHIA LÔ KHAI THÁC VÀ TÁI ĐỊNH CƯ	CL		80%			7,7
8	ĐẤT Ở CHIA LÔ 8	CL8	6.842,20	80%	2-5	1,6 - 4,0	
9	ĐẤT Ở CHIA LÔ 9	CL9	5.380,30	80%	2-5	1,6 - 4,0	
10	ĐẤT Ở CHIA LÔ 10	CL10	4.745,50	80%	2-5	1,6 - 4,0	
B	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG	HT	71.566,7	100%	1-5	5,0	32,4
1	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG 1	HT1	3.341,7				
2	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG 2	HT2	7.241,3				
3	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG 3	HT3	3.885,0				
4	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG 4	HT4	1.044,3				
5	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG 5	HT5	2.995,8				
6	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG 6	HT6	2.201,8				
7	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG 7	HT7	5.396,1				
8	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG 8	HT8	6.396,4				
9	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG 9	HT9	4.617,2				
10	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG 10	HT10	2.788,6				
11	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG 11	HT11	733,7				
12	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG 12	HT12	2.953,3				
13	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG 13	HT13	742,5				
14	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG 14	HT14	2.892,5				
15	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG 15	HT15	7.763,7				
16	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG 16	HT16	1.251,4				
17	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG 17	HT17	6.310,9				
18	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG 18	HT18	7.276,8				
19	ĐẤT Ở HIỆN TRẠNG 19	HT19	1.733,7				

STT	LOẠI ĐẤT	KÝ HIỆU	DIỆN TÍCH (M ²)	MĐXD (%)	TCTB	HỆ SỐ SĐĐ	TỶ LỆ (%)
II	ĐẤT CQ - VĂN PHÒNG	CQ	12.166,1	40%	2-7	1,6-2,8	5,5
1	ĐẤT TRỤ SỞ UBND	UB	3.518,3	40%	2-4	1,6	
2	ĐẤT TRỤ SỞ CÔNG AN	CA	1.598,4	40%	2-4	1,6	
3	ĐẤT CQ VĂN PHÒNG	CQ	7.049,4	40%	5-7	2,8	
III	ĐẤT CÔNG CỘNG	CC	23.956,0		1-5	0,6-2,0	10,8
1	ĐẤT DV THƯƠNG MẠI 1	TMDV1	3.794,50	40%	2-5	2,0	
2	ĐẤT NHÀ VĂN HOÁ 1	NVH1	425,90	40%	1-2	0,8	
3	ĐẤT NHÀ VĂN HOÁ 2	NVH2	319,38	40%	1-2	0,8	
4	ĐẤT TRƯỜNG MẪU GIÁO	MG	2.238,70	30%	1-2	0,6	
5	ĐẤT DỊCH VỤ XĂNG ĐÀU	XD	356,40				
6	CÂY XANH 1	CX1	850,60				
7	CÂY XANH 2	CX2	681,50				
8	CÂY XANH 3	CX3	884,00				
9	CÂY XANH 4	CX4	752,98				
10	CÂY XANH 5	CX5	2.298,22				
11	CÂY XANH 6	CX6	97,50				
12	CÂY XANH 7	CX7	89,90				
13	CÂY XANH 8	CX8	105,80				
14	CÂY XANH 9	CX9	4.939,50				
15	ĐẤT MẶT NƯỚC 1	MN1	789,30				
16	ĐẤT MẶT NƯỚC 2	MN2	4.193,40				
17	ĐẤT BÃI ĐỖ XE	PI	1.138,40				
IV	ĐẤT TÔN GIÁO-ĐỀN CHÙA	TG	505,5	80%	1-2	1,6	0,2
V	ĐẤT GIAO THÔNG	GT	80.617,0				36,5
	TỔNG DIỆN TÍCH		221.148,6				100,0

4. Bố cục quy hoạch, phân khu chức năng:

Nâng cấp, chỉnh trang khu dân cư hiện có, bố cục các tuyến phố mới theo kiểu nhà liền kề mặt phố, các công trình công cộng phục vụ nhu cầu của khu đô thị, các tuyến phố mới được bố cục như sau:

- Các lô đất ở đầu giá được bố trí ở các trục đường chính như đường vành đai Đông Tây và đường Nguyễn Công Trứ nhằm khai thác lợi thế của các tuyến đường chính đồng thời tạo mỹ quan cho đô thị còn các lô tái định cư được bố trí ở phía trong.

- Cụm công trình công cộng bao gồm nhà trẻ mẫu giáo, thương mại dịch vụ, cây xanh thể thao, nhà văn hóa được bố trí xen kẽ với các khu nhà ở phục vụ cho nhu cầu của nhân dân trong khu vực.

- Các công trình nhà ở chủ yếu là nhà ở dạng chia lô, số tầng cao 2-5 tầng, mật độ xây dựng tối đa 80 %.

5. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

5.1. Quy hoạch giao thông:

Giao thông đô thị gồm có các tuyến đường: Vành đai Đông Tây, đường Lê Lai, đường Lê Thánh Tông, đường Nguyễn Công Trứ và các đường giao thông nội bộ. Quy mô mặt cắt cụ thể như sau:

- Đường Lê Lai: (mặt cắt 1-1) Lộ giới 30,0m (Lòng đường 2x7,0m; vỉa hè: 2x8,0m);
- Đường Vành đai Đông Tây: (mặt cắt 2-2) Lộ giới 39,0m (Lòng đường: 2x10,5m; vỉa hè: 2x5,5m; giải phân cách 7,0m);
- Đường Nguyễn Công Trứ: (mặt cắt 4-4) Lộ giới 17,5m (Lòng đường 7,5m; vỉa hè đường 2x5,0m).
- Đường Lê Thánh Tông: (mặt cắt 6-6) Lộ giới 13,5m (Lòng đường 5,5m; vỉa hè 2x4,0m).

Các đường giao thông nội bộ:

- Mặt cắt 3-3: Lộ giới 24,0m (Lòng đường 12,0m; vỉa hè đường 2x6,0m);
- Mặt cắt 5-5: Lộ giới 15,5m (Lòng đường 7,5m; vỉa hè 2x4,0m).
- Mặt cắt 7-7: Lộ giới 9,5m (Lòng đường 5,5m; vỉa hè 2x2,0m).
- Đường nội bộ khu dân cư được đầu nối từ đường Lê Thánh Tông tới nút giao giữa Đường Vành đai Đông Tây và đường có mặt cắt 5-5: Lộ giới 5,5m.
- Giao thông tĩnh: Bố trí 01 bãi đỗ xe với diện tích khoảng 1.138,4 m² tại lô đất phía Tây khu dân cư. Ngoài ra còn bố trí kết hợp bãi đỗ xe tại khu đất quy hoạch đất dịch vụ thương mại.

5.2. San nền:

- Cao độ san nền cao nhất: + 5.00m (tại vị trí giao tuyến đường Nguyễn Công Trứ với Quốc lộ 47).
- Cao độ san nền thấp nhất : + 2.85m (tại vị trí giao tuyến đường Nguyễn Công Trứ với đường Lê Thánh Tông).
- Cao độ san nền trung bình : + 3.50m
- Hướng dốc nền theo hướng từ Đông sang Tây.

5.3. Cấp nước:

- Nước sinh hoạt: 300 lít/người-ngày đối với khu nhà ở biệt thự và liên kề; tỉ lệ cấp nước 100% dân số.
- Cộng cộng: 16 lít/người-ngày.
- Nước dự phòng thất thoát, rò rỉ: $25\% \Sigma Q$.
- Nguồn nước cấp cho khu đô thị được lấy từ đường ống D200 (ống cấp nước trên đường Lê Thanh Tông) thuộc hệ thống cấp nước sạch của thành phố.
- Nhu cầu nước cấp cho sinh hoạt và sản xuất trong khu vực nghiên cứu công suất: $Q = 750 \text{ m}^3/\text{ng.đêm}$.

5.4. Thoát nước mưa, thoát nước thải:

- Tiêu chuẩn thoát nước lấy bằng tiêu chuẩn cấp nước: 150 l/người ngđ.
- Hệ thống thoát nước là hệ thống thoát chung nước mưa và nước thải.
- Tiêu chuẩn thải nước tính bằng 100% tiêu chuẩn cấp nước.
- Đảm bảo thoát nước tự chảy.
- Xây dựng hệ thống mương thoát nước thoát chung cả nước thải sinh hoạt và nước mưa. Mương thoát nước được sử dụng chủ yếu là mương nắp đan kín B50 được thiết kế dưới hè.
- Hệ thống thoát nước bản bên trong từng ô đất xây dựng công trình sẽ được thiết kế chi tiết tùy thuộc vào quy mô, tính chất và mặt bằng bố trí công trình của từng ô đất.

5.5. Cấp điện:

- Nguồn điện cấp cho các trạm biến áp được lấy từ đường điện 22KV theo quy hoạch.
- Mạng lưới điện cao áp, trung áp: Tất cả các đường điện hiện có trong ranh giới lập quy hoạch từng bước được thay thế. Tuyến điện 22KV xây dựng mới được thiết kế đi ngầm dọc theo các trục đường giao thông nội khu dân cư cấp điện đến các trạm biến áp 22/0.4KV.
- Mạng lưới điện hạ áp, chiếu sáng: Các tuyến đường được chiếu sáng bằng đèn cao áp bóng Sodium công suất (150-250)W- 220V. Đối với đường Lê Thanh Tông có làn đường xe chạy rộng $\leq 7,5\text{m}$ bố trí một dãy đèn có khoảng cách 35m/đèn; đường có làn đường xe chạy rộng $\geq 10\text{m}$ được chiếu sáng bằng 2 dãy hai bên đối xứng. Đảm bảo độ chói trung bình đạt 0,8 - 1 Cd/m².

5.6. Chất thải rắn và vệ sinh môi trường:

- Tiêu chuẩn chất thải rắn(CTR):Sinh hoạt:1÷1,2kg/người. ngày

- Chỉ tiêu thu gom được: 100%.

- Giải pháp thu gom và xử lý chất thải rắn: Việc thu gom CTR thực hiện như sau: Rác thải trong khu vực được thu gom và tập kết để chuyển về khu vực xử lý rác theo quy hoạch chung.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- UBND thành phố Thanh Hóa có trách nhiệm hoàn chỉnh hồ sơ theo nội dung trên; gửi Sở Xây dựng dựng kiểm tra đóng dấu, lưu trữ theo quy định và tổ chức công bố rộng rãi nội dung quy hoạch được duyệt theo quy định.

- Các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, UBND thành phố Thanh Hóa theo chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn, quản lý thực hiện theo quy định hiện hành.

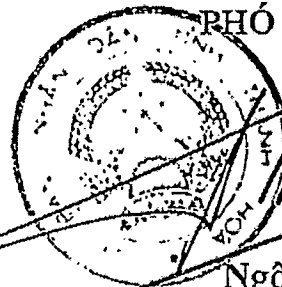
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa và Thủ trưởng các ngành, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 Quyết định;
 - Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, CN.
- H12.(2016)QDPD_QH 1-500 khu o Bac Nguyen Cong Tru

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Văn Tuấn



Ký bởi: Văn phòng Ủy ban Nhân dân
27/08/2018 16:23:55

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Số: 3229 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày 27 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện các dự án
theo hình thức đối tác đầu tư (PPP) tỉnh Thanh Hóa năm 2018**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13;

Căn cứ Luật quản lý tài sản công số 15/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức PPP;

Căn cứ Công văn số 3320-CV/VPTU ngày 25/7/2018 của Văn phòng Tỉnh ủy về việc kế hoạch thực hiện dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư trên địa bàn tỉnh năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 4572/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án thu hút đầu tư theo hình thức PPP trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2017 - 2020,

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2941/SKHĐT-TĐ ngày 14/6/2018 về việc đề xuất Kế hoạch thực hiện các dự án theo hình thức PPP năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thực hiện các dự án theo hình thức đối tác công tư (PPP) tỉnh Thanh Hóa năm 2018 với những nội dung chính như sau:

Tổng số dự án triển khai thực hiện 13 dự án với tổng vốn đầu tư 5.991 tỷ đồng. Trong đó có 3 dự án dự kiến thực hiện theo hình thức hợp đồng BOT hoặc BOO, 10 dự án dự kiến thực hiện theo hình thức hợp đồng BT. Tổng diện tích quỹ đất dành cho đối ứng dự kiến 523,32 ha (diện tích quỹ đất chỉ là dự kiến, diện tích chính xác được xác định trong bước lập đề xuất dự án). Cụ thể như sau:

- Trên địa bàn thành phố Thanh Hóa: Dự kiến thực hiện 4 dự án với tổng vốn đầu tư: 344 tỷ đồng (trong đó, có 3 dự án dự kiến thực hiện theo hình thức BT với tổng vốn đầu tư 309 tỷ đồng, tổng diện tích quỹ đất đối ứng dự kiến khoảng 32,6 ha).

- Trên địa bàn huyện Hoằng Hóa, Quảng Xương, Tĩnh Gia và thành phố Sầm Sơn: Dự kiến thực hiện dự án Tuyên đường bộ ven biển đoạn Hoằng Hóa - Sầm Sơn và Quảng Xương - Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa với tổng vốn đầu tư khoảng 3.077 tỷ đồng; loại hợp đồng BOT.

- Trên địa bàn thành phố Sầm Sơn: Dự kiến thực hiện 3 dự án theo hình thức hợp đồng BT với tổng vốn đầu tư khoảng 1.982 tỷ đồng, tổng diện tích quỹ đất đối ứng dự kiến khoảng 392 ha.

- Trên địa bàn huyện Đông Sơn: Dự kiến thực hiện 1 dự án theo hình thức hợp đồng BT với tổng vốn đầu tư khoảng 70 tỷ đồng, tổng diện tích quỹ đất đối ứng dự kiến khoảng 10,12 ha.

- Trên địa bàn huyện Triệu Sơn: Dự kiến thực hiện 1 dự án theo hình thức hợp đồng BT với tổng vốn đầu tư khoảng 79 tỷ đồng, tổng diện tích quỹ đất đối ứng dự kiến khoảng 18 ha.

- Trên địa bàn huyện Tĩnh Gia: Dự kiến thực hiện 3 dự án với tổng vốn đầu tư 439 tỷ đồng (trong đó, 2 dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BT với tổng vốn đầu tư khoảng 319 tỷ đồng, tổng diện tích quỹ đất đối ứng dự kiến khoảng 70,6 ha).

(Chi tiết danh mục các dự án có phụ biểu kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các đơn vị được giao lập đề xuất dự án hoặc phối hợp với nhà đầu tư trong việc lập đề xuất dự án có trách nhiệm phối hợp với các nhà đầu tư (trường hợp nhà đầu tư đã lập đề xuất dự án) để cung cấp các số liệu cần thiết về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương và xác định sơ bộ phương án bồi thường GPMB, giá trị quỹ đất thực hiện dự án khác (đối với dự án thực hiện theo hợp đồng BT). Trường hợp có nhà đầu tư quan tâm nhưng chưa lập đề xuất dự án trình thẩm định và phê duyệt theo quy định, UBND các huyện, thành phố có dự án thuộc kế hoạch, chủ động cân đối nguồn vốn ngân sách địa phương báo cáo UBND tỉnh cho phép lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi (đối với dự án nhóm B), Báo cáo nghiên cứu khả thi (đối với dự án nhóm C) trình thẩm định và phê duyệt theo quy định để làm cơ sở triển khai thực hiện đảm bảo theo kế hoạch.

2. Các sở: Xây dựng, Giao thông Vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và PTNT; Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm cung cấp thông tin, số liệu cho đơn vị đề xuất dự án (bao gồm cả nhà đầu tư và cơ quan nhà nước được giao lập đề xuất dự án) để làm cơ sở cho các đơn vị lập hồ sơ, trình thẩm định, đảm bảo theo quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm chủ trì thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo nghiên cứu khả thi các dự án theo quy định của Nghị định số 63/2018/NĐ-CP của Chính phủ. Trong quá trình thẩm định, Sở Kế hoạch và Đầu tư xin ý kiến các đơn vị có liên quan về các nội dung của dự án; khi nhận được văn bản xin ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư, các Sở quản lý chuyên ngành về xây dựng có ý kiến cụ thể về thẩm định thiết kế sơ bộ, thiết kế cơ sở, tổng vốn đầu tư dự án; Sở Tài chính có ý kiến thẩm định cụ thể về phương án tài chính của các dự án; Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính có trách nhiệm xác định sơ bộ và có ý kiến về giá trị quỹ đất thực hiện dự án khác (đối với các dự án thực hiện theo hợp đồng BT); các đơn vị có liên quan khác có ý kiến cụ thể về các nội dung theo đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

4. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục rà soát, cân đối nguồn lực địa phương (nguồn vốn đầu tư công, quỹ đất, khả năng thu hồi vốn của các dự án), lựa chọn các dự án thực sự cấp thiết, có tính chất trọng tâm trong việc phát triển kinh tế xã hội của địa phương, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, cho phép thực hiện trong các năm tiếp theo (ưu tiên các dự án có khả năng thu hồi vốn hoặc đề xuất các dự án thực hiện theo hình thức BT nhưng sử dụng quyền kinh doanh, khai thác công trình, dịch vụ để thực hiện Dự án khác).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi gửi:

- Như Điều 3 QĐ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH, CN, KTTC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

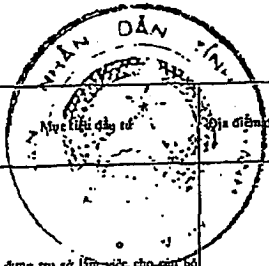


Lê Anh Tuấn

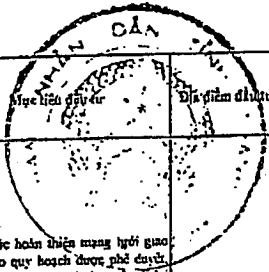
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN THỰC HIỆN THEO HÌNH THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ NĂM 2018
 (tính theo Quyết định số: 3225/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Tên dự án	Loại dự án	Sự cần thiết đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Địa điểm đầu tư	Thông tin dự án			Diện tích đất dự kiến đối ứng (ha)	Quy định dự kiến đối ứng trong trường hợp thực hiện theo hợp đồng BT	Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương	Đơn vị giao lập để xuất dự án hoặc phải hợp với nhà đầu tư trong việc lập đề xuất dự án	Ghi chú	
						Quy mô đầu tư	Dự kiến tổng vốn đầu tư	Loại hợp đồng (dự kiến)						Dự kiến tiến độ thực hiện
(1)	(2)		(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)		
TỔNG SỐ							5.998,00			523,32				
1	Dầu tư mở rộng tuyến đường bên ngoài hàng rào Khu đô thị sinh thái nghỉ dưỡng, vui chơi, giải trí cao cấp và du lịch biển Sầm Sơn	Hạ tầng giao thông	Theo quy hoạch thành phố Sầm Sơn, có một số tuyến đường kết nối với Khu đô thị sinh thái nghỉ dưỡng, vui chơi, giải trí cao cấp và du lịch biển Sầm Sơn nhưng chưa được đầu tư. Vì vậy, để đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân và du khách du lịch, từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông, kết nối thành phố Sầm Sơn với thành phố Thanh Hóa và các khu vực lân cận, cần đầu tư xây dựng thêm lợi và thu hút các nhà đầu tư vào đầu tư Khu đô thị sinh thái nghỉ dưỡng, vui chơi, giải trí cao cấp và du lịch biển Sầm Sơn, góp phần nâng cao vị thế đô thị du lịch Sầm Sơn thì việc đầu tư hoàn chỉnh các tuyến đường theo quy hoạch là hết sức cần thiết	Từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông theo quy hoạch, tạo thành trục giao thông chính kết nối thành phố Thanh Hóa với thành phố Sầm Sơn, mở rộng không gian đô thị, phát triển du lịch, thu hút các nhà đầu tư vào đầu tư Khu đô thị sinh thái nghỉ dưỡng, vui chơi, giải trí cao cấp và du lịch biển Sầm Sơn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao lưu, phát triển kinh tế xã hội các phường, xã phía thành phố Thanh Hóa, thành phố Sầm Sơn và các khu vực lân cận, góp phần vào việc phát triển kinh tế xã hội của tỉnh	Thành phố Sầm Sơn	Đầu tư hoàn chỉnh theo một chủ quy hoạch được phê duyệt: - Tuyến 1: Đường Tây Sầm Sơn 5, thành phố Sầm Sơn (đoạn từ Đại lộ Nam sông Mã đến QL47) chiều dài 1,85km; - Tuyến 2: Đường Hải Bè Trung đoạn từ Đại lộ Nam sông Mã đến đường Trần Hưng Đạo, chiều dài 706m.	300,00	BT	2018	40	Thuộc địa bàn thành phố Sầm Sơn	Phù hợp với kế hoạch phát triển KT-XH, phù hợp với QH chung thành phố Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	
2	Đường vành đai Đông Tây, đoạn từ sông Nhà Lê đến QL47	Hạ tầng giao thông	Hiện nay, đường vành đai Đông Tây đoạn từ QL1A đến sông Nhà Lê đã hoàn thành, cần qua sông Nhà Lê cũng đang chuẩn bị được đầu tư. Vì vậy, để hoàn thiện tuyến đường theo quy hoạch được phê duyệt, kết nối đồng bộ hệ thống giao thông thì việc tiếp tục đầu tư đoạn đường từ sông Nhà Lê đến QL47 là cần thiết	Hoàn thiện mạng lưới giao thông đô thị, tạo điều kiện thuận lợi cho giao thông đi lại của nhân dân trong khu vực, phát triển quỹ đất, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn thành phố	Thành phố Thanh Hóa	440m đường giao thông đô thị theo quy hoạch được phê duyệt	115,00	BT	2018	20	Khu ở phía Bắc đường Nguyễn Công Trứ, Khu đô thị Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa và Khu dân cư tái định cư xã Quảng Thành	Phù hợp với MBQH chi tiết 1/500 đã được phê duyệt theo QĐ số 1114/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 và MBQH số 1820/UBND-QLĐT ngày 19/10/2010	UBND thành phố Thanh Hóa	
3	Dự án Quảng trường biển, trục cảnh quan lễ hội thành phố Sầm Sơn theo hình thức đối tác công tư (hợp đồng BT)	Hạ tầng văn hóa xã hội	Khu vực Quảng trường biển có vị trí trung tâm khu du lịch biển Sầm Sơn, là nơi tổ chức các sự kiện xã hội, hoạt động sinh hoạt văn hóa cộng đồng, vui chơi giải trí cho nhân dân và du khách. Tuy nhiên, khu vực chưa được đầu tư công bố, hoàn chỉnh, hình thức thẩm mỹ chưa đảm bảo, các công trình hạ tầng kỹ thuật hạ tầng xã hội khác chưa được đầu tư theo quy hoạch được duyệt, làm ảnh hưởng đến không gian, cảnh quan kiến trúc và yêu cầu vệ sinh môi trường. Do đó, việc đầu tư xây dựng mới công bố dự án Quảng trường biển, trục cảnh quan lễ hội thành phố Sầm Sơn là cần thiết và phù hợp, nhằm đổi mới bộ mặt đô thị, tạo điểm nhấn cho đô thị du lịch biển Sầm Sơn, tăng sức hấp dẫn, thu hút khách du lịch, góp phần từng bước khắc phục tình mùa vụ của du lịch biển	Hiện thực hóa quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt đáp ứng điều kiện, nhu cầu tổ chức các sự kiện xã hội, hoạt động sinh hoạt văn hóa cộng đồng, du lịch, dịch vụ, vui chơi giải trí cho nhân dân và du khách, nhằm đổi mới bộ mặt đô thị, tạo điểm nhấn cho đô thị du lịch biển Sầm Sơn, tăng sức hấp dẫn, thu hút khách du lịch, góp phần từng bước khắc phục tình mùa vụ của du lịch biển.	Phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn	Đầu tư hoàn chỉnh, đồng bộ Quảng trường biển với sức chứa 10.000 người (gồm đường đi bộ, sân quảng trường, biển tượng, đài phun nước), trục cảnh quan kết nối từ Quảng trường biển đến khu đô thị sông Đơ (gồm cây xanh, đường dạo, trung tâm tri, đài phun nước, các phần mềm khác...), đường giao thông và các công trình phụ trợ, tổng lợi suất với quy mô 16,6ha.	1.482,00	BT	2018	312	Khu Quảng trường biển, phố đi bộ, khu trục cảnh quan khu vực ven sông Đơ	Phù hợp với kế hoạch phát triển KT-XH, phù hợp với QH chung thành phố Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	



TT	Danh mục dự án	Lĩnh vực	Sự cần thiết đầu tư	Thông tin dự án				Diện tích đất dự kiến ở địa điểm (ha)	Quyết định đầu tư xây dựng theo hợp đồng BT	Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương	Đơn vị giao lập để xuất dự án hoặc phối hợp với nhà đầu tư trong việc lập đề xuất dự án	Chú chú		
				Quy mô đầu tư	Dự kiến tổng vốn đầu tư	Loại hợp đồng (dự kiến)	Dự kiến tiến độ thực hiện							
4	Trụ sở làm việc Thành ủy, HĐND, UBND và các khu đô thị mới thành phố Sầm Sơn	Trụ sở làm việc	Trụ sở làm việc hiện tại của Thành ủy, HĐND, UBND và các khu đô thị mới thành phố Sầm Sơn được xây dựng và đưa vào sử dụng từ năm 1993. Đến nay nhiều hạng mục công trình đã bị xuống cấp. Mặt khác đến thời điểm hiện tại công năng sử dụng của công trình không đáp ứng được nhu cầu về chỗ làm việc cho các bộ công chức, viên chức và lao động hợp đồng của cơ quan Thành ủy, HĐND, UBND và các khu đô thị mới thành phố Sầm Sơn. Theo QH chung xây dựng thành phố Sầm Sơn thì Trung tâm hành chính của thành phố nằm trên địa bàn phường Quảng Châu và phường Quảng Thọ. Vì vậy, việc đầu tư xây dựng khu trung tâm hành chính tại vị trí mới là cần thiết.	Xây dựng trụ sở làm việc cho các bộ công chức, viên chức và lao động hợp đồng thuộc cơ quan Thành ủy, HĐND, UBND và các khu đô thị mới thành phố Sầm Sơn đảm bảo phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành và phù hợp với không gian, kiến trúc cảnh quan của khu vực.	Phường Quảng Châu, thành phố Sầm Sơn	Đầu tư xây dựng công trình chính bao gồm: Nhà làm việc khối Thành ủy, HĐND, UBND thành phố; khối đoàn thể và các hạng mục công trình phụ trợ với tổng diện tích khoảng 4,0 ha.	200,0	BT	2018	40	Dự kiến quy đất giao cho nhà đầu tư thực hiện dự án khác gồm: Khu đất trụ sở cơ quan UBND thành phố hiện trạng, diện tích 5000m ² theo QH chung thuộc khu đất kê hoạch HH-P là 28 phường Trường Sơn. Khu đất Trụ sở cơ quan Thành ủy hiện trạng diện tích 2.100m ² thuộc khu đất kê hoạch HH-P là 26 phường Trường Sơn. Khu đất kê hoạch DCM-P là 45 phường Bắc Sơn diện tích 8,3ha.	Phù hợp với kế hoạch phát triển KT-XH, phù hợp với QH chung thành phố (theo QH chung Khu đất kê hoạch TTHC là 1 phường Quảng Châu, diện tích 25ha)	UBND thành phố Sầm Sơn	
5	Tuyến đường bộ ven biển đoạn Hoàng Hóa - Sầm Sơn và Quảng Xương - Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa	Hạ tầng giao thông	Theo quy hoạch được phê duyệt, tuyến đường bộ ven biển qua địa phận tỉnh Thanh Hóa có chiều dài 92km; trong đó, đoạn từ Hoàng Hóa đến Sầm Sơn có chiều dài khoảng 10,5km. Việc đầu tư xây dựng tuyến đường là cần thiết, nhằm tạo sự kết nối giữa các khu dự kiến trong điểm của tỉnh là Sầm Sơn và Hải Tiến và kết nối với khu vực khu kinh tế Nghi Sơn thông qua các tuyến đường đang được đầu tư; tạo điều kiện thuận lợi trong việc giao thương, vận tải hàng hóa cũng như phát triển du lịch, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội.	Từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông theo quy hoạch; tạo sự kết nối giữa các khu dự kiến trong điểm của tỉnh là Sầm Sơn và Hải Tiến và kết nối với khu vực khu kinh tế Nghi Sơn thông qua các tuyến đường đã và đang được đầu tư, phần mở rộng giao thông, giảm tải lượng giao thông trên QL1A; tạo điều kiện thuận lợi trong việc giao thương, vận tải hàng hóa cũng như phát triển du lịch, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội.	Huyện Hoàng Hóa, Quảng Xương, Tĩnh Gia và thành phố Sầm Sơn	Đầu tư xây dựng mới tuyến đường giao thông với tổng chiều dài khoảng 25km, đạt tiêu chuẩn cấp III đồng bằng, bao gồm 3 cầu lớn	3.077,0	BOT	2018			Sở Giao thông Vận tải		
6	Nạo vét và thanh toán đá ngầm tại luồng ra vào cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền nghề cá Lạch Bang, huyện Tĩnh Gia	Hạ tầng giao thông	Công trình cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền nghề cá Lạch Bang, huyện Tĩnh Gia được đầu tư và hoàn thành đưa vào sử dụng từ năm 2013, đây là trung tâm nghề cá lớn của tỉnh, hàng năm thu hút hàng nghìn lượt tàu thuyền ra vào với số lượng hàng hóa qua cảng đạt trên 500.000 tấn/năm. Tuy nhiên, do tự luồng ra vào cảng cá và khu neo đậu có đất bồi tụ, gây trở ngại cho các tàu thuyền ra vào cảng cá (có một số tàu bị dạt đá ngầm đâm gãy trục buồm và chìm tàu), ảnh hưởng đến việc phát triển dịch vụ hậu cần nghề cá, đặc biệt gây ách tắc giao thông thủy trong lúc khẩn cấp, ra vào tránh trú bão. Vì vậy, việc đầu tư Dự án là cần thiết.	Tạo điều kiện thuận lợi cho tàu thuyền nghề cá ra vào tránh trú bão an toàn, đáp ứng nhu cầu bốc xếp thủy hải sản, tiếp cận các dịch vụ hậu cần nghề cá.	huyện Tĩnh Gia	Nạo vét 2 đoạn với tổng chiều dài 550m, bề rộng đáy luồng B = 28m.	79,0	BT	2018	18,6	Quyết định đầu tư xây dựng tại xã Hải Bình, huyện Tĩnh Gia	Phù hợp với kế hoạch phát triển KT-XH huyện Tĩnh Gia	UBND huyện Tĩnh Gia, Ban Quản lý KKT Nghi Sơn	
7	Đường giao thông nối đường tỉnh 514 và QL 47C, huyện Triệu Sơn (*)	Hạ tầng giao thông	Theo quy hoạch xây dựng thị trấn Triệu Sơn, tuyến đường giao thông nối đường tỉnh 514 và QL47C được xác định là tuyến đường trục chính, hết sức quan trọng trong việc phát triển kinh tế, mở rộng thị trấn nhưng hiện nay tuyến đường chưa được đầu tư. Vì vậy, để từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông theo quy hoạch, mở rộng quy đất để phát triển kinh tế xã hội của thị trấn Triệu Sơn nói riêng và huyện Triệu Sơn nói chung thì việc đầu tư xây dựng tuyến đường là cần thiết, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu thông hàng hóa, tăng giá trị quy đất	Phát triển mạng lưới giao thông, giảm thiểu ùn tắc tại khu vực trung tâm thị trấn, tạo địa phát triển kinh tế xã hội, phát huy giá trị quy đất, từng bước mở rộng thị trấn theo quy hoạch	Thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn	Đầu tư xây dựng 3 tuyến đường với tổng chiều dài 2,8km đạt tiêu chuẩn đường phố nội bộ theo tiêu chuẩn TCXDVN 104:2007	79,0	BT	2018	18	Quyết định đầu tư thuộc thị trấn Triệu Sơn, xã Minh Dân, xã Dân Lý	Phù hợp với kế hoạch phát triển KT-XH của huyện Triệu Sơn	UBND huyện Triệu Sơn	



TT	Danh mục dự án	Lĩnh vực	Sự cần thiết đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Địa điểm đầu tư	Thông tin dự án			Diện tích đất dự kiến đầu tư (ha)	Quyết định đầu tư trong trường hợp thực hiện theo hợp đồng BT	Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương	Đơn vị giao nộp để xuất dự án hoặc phải hợp với nhà đầu tư trong việc lập kế xuất dự án	Chú chú	
						Quy mô đầu tư	Dự kiến tổng vốn đầu tư	Loại hợp đồng (dự kiến)						
8	Tuyến đường Hải Hòa Bình Minh, huyện Tĩnh Gia	Hạ tầng giao thông	Huyện Tĩnh Gia đã được công nhận đạt tiêu chuẩn đô thị loại III, nhưng mạng lưới giao thông khu vực trung tâm huyện chưa đồng bộ, các tuyến đường nhỏ hẹp, chưa đáp ứng được nhu cầu đi lại của nhân dân và việc vận chuyển hàng hóa trong khu vực (đặc biệt là tuyến QL1A đoạn nhà máy giấy ANNORA và khu nhà ở cho cán bộ, chuyên gia của Nhà máy lọc hóa dầu Nghệ Sơn, thường xuyên ã tắc). Vì vậy, để từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông theo quy hoạch được phê duyệt, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân trong khu vực, giảm ãn tắc giao thông trên tuyến QL1A, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế của địa phương nói riêng và của tỉnh nói chung.	Từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông theo quy hoạch được phê duyệt, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân trong khu vực, giảm ãn tắc giao thông trên tuyến QL1A, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế của địa phương nói riêng và của tỉnh nói chung.	Huyện Tĩnh Gia	Chiều dài tuyến khoảng 3,5km với quy mô mặt cắt ngang khoảng 25m	240,0	BT	201x	52	Khu đất dự kiến trước thị trấn Tĩnh Gia, xã Hải Hòa	Phù hợp với kế hoạch phát triển KT-XH của huyện Tĩnh Gia	UBND huyện Tĩnh Gia, Ban Quản lý KKT Nghệ Sơn	
9	Trường THPT Nguyễn Trãi, thành phố Thanh Hóa	Hạ tầng giáo dục	Trường THPT Nguyễn Trãi hiện tại đang sử dụng cơ sở vật chất của Trung tâm giáo dục kỹ thuật tổng hợp và hướng nghiệp tỉnh Thanh Hóa, diện tích hẹp, điều kiện dạy và học còn nhiều khó khăn; không phù hợp với quy hoạch được duyệt (có chức năng là khu dân cư) nên để đảm bảo điều kiện học tập cho học sinh khu vực phía Bắc của thành phố thì việc đầu tư xây dựng mới Trường THPT Nguyễn Trãi tại Khu đô thị phía Đông Đại lộ Bắc Nam, thành phố Thanh Hóa theo quy hoạch đã phê duyệt là cần thiết.	Đầu tư xây dựng mới Trường THPT Nguyễn Trãi, thành phố Thanh Hóa nhằm đáp ứng điều kiện dạy, học tập cho giáo viên, học sinh của nhà trường, từng bước nâng cao cơ sở vật chất, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng điều kiện trường đạt chuẩn Quốc gia.	Xã Hoằng Long, thành phố Thanh Hóa	Xây dựng đồng bộ hệ thống lớp học, hạ tầng kỹ thuật trường THPT Nguyễn Trãi tại vị trí mới với quy mô 30 lớp học và tuyến đường giao thông kết nối vào trường	87,0	BT	201x	0,6	Dự kiến quỹ đất hiện tại của trường THPT Nguyễn Trãi và đất hiến tại của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thanh Hóa	Phù hợp với quy hoạch xây dựng được phê duyệt	UBND thành phố Thanh Hóa	
10	Cho khu đô thị nam thành phố	Hạ tầng thương mại	Dự án HIKT khu dân cư thuộ khu đô thị Nam thành phố Thanh Hóa đã được đầu tư đồng bộ, hoàn chỉnh và được bàn giao đưa vào sử dụng, đáp ứng cho khoảng 7500 người sinh sống. Tuy nhiên, hiện tại khu chợ theo quy hoạch chưa được đầu tư xây dựng dẫn tới hình thành các chợ chơ cóc, chợ tạm, ã gây ảnh hưởng tới môi trường và mỹ quan đô thị. Vì vậy, để đáp ứng nhu cầu hàng hóa, thực phẩm sinh hoạt của nhân dân trong khu vực thì việc đầu tư xây dựng chợ tại khu vực này là cần thiết.	Đáp ứng nhu cầu tiêu dùng hàng ngày của nhân dân, tạo điều kiện xã hội cho các bộ phận kinh doanh, hình thành nơi tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, phục vụ hoạt động mua bán hàng hóa thuận lợi, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, thương mại dịch vụ văn bản theo định hướng văn minh thương mại	Phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa	- Chợ loại 2 trở lên - Tổng diện tích khu đất thương mại: 3406,56m2; - Diện tích xây dựng chợ: 1.892,3m2;	35,0	BOT, BOD	201x			Phù hợp với quy hoạch xây dựng được phê duyệt	UBND thành phố Thanh Hóa, Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Thanh Hóa	
11	Nhà văn hóa thiếu nhi thành phố Thanh Hóa (*)	Hạ tầng văn hóa, xã hội	NVH thiếu nhi TP Thanh Hóa cũ đã được phá dỡ để đầu tư xây dựng Khu đô thị mới phường Điện Biên nên hiện tại TP Thanh Hóa không có NVH thiếu nhi (hiện đang phải tạm thời địa điểm tại Trường Cán giảng Văn hóa nghệ thuật cũ, cơ sở vật chất có nhiều hạn chế, ảnh hưởng rất lớn đến việc tổ chức hoạt động của các cháu thiếu nhi TP Thanh Hóa là đô thị loại I, NVH thiếu nhi là công trình thiết yếu của các cháu thiếu nhi trên địa bàn thành phố Đông như, tạo điểm đến thuận lợi cho khu vực trung tâm mới TP Thanh Hóa, đảm bảo tiêu chí đô thị loại I	Xây dựng mới NVH thiếu nhi đáp ứng yêu cầu tổ chức thường xuyên các hoạt động văn nghệ, thể thao, vui chơi bổ ích để thư hù và đáp ứng nhu cầu, sở thích, giáo dục và hình thành lối sống lành mạnh của công dân thiếu nhi trên địa bàn thành phố Đông như, tạo điểm đến thuận lợi cho khu vực trung tâm mới TP Thanh Hóa, đảm bảo tiêu chí đô thị loại I	Phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa	Xây dựng mới NVH với quy mô: Xây dựng khối nhà học tập và khối nhà biểu diễn: 2m tầng, nhà bảo vệ; công tường rào; các công trình phụ trợ Tổng diện tích ãn dựng khoảng 2ha	107,0	BT	201x	12	Dự kiến quỹ đất giao nhà đầu tư thực hiện dự án khác tại Khu dân cư phía Nam đại lộ Nam sông Mã, phường Quảng Hưng (thuộc khu đất khu đô thị Hưng Giang, phường Quảng Hưng)	Phù hợp với quy hoạch được phê duyệt	UBND thành phố Thanh Hóa	

TT	Danh mục dự án	Lĩnh vực	Sự cần thiết đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Địa điểm đầu tư	Thông tin dự án			Diện tích đất dự kiến đầu tư (ha)	Quy định đầu tư kiến trúc đối ứng trong trường hợp thực hiện theo hợp đồng BT	Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương	Đơn vị giao nộp để xuất dự án hoặc phối hợp với nhà đầu tư trong việc lập đề xuất dự án	Ghi chú
						Quy mô đầu tư	Dự kiến tổng vốn đầu tư	Loại hợp đồng (dự kiến)					
12	Đường trục chính đô thị, thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn (kết nối Quốc lộ 45 với đại lộ Đông Tây) (*)	Hạ tầng giao thông	Hiện nay, đường trục chính đô thị, thị trấn Rừng Thông (kết nối Quốc lộ 43, 47) đang được đầu tư với tổng chiều dài khoảng 3 km nhưng chưa thể kết nối được với QL 47 và đường đại lộ Đông Tây. Theo quy hoạch chung thị trấn huyện lỵ huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, trung tâm hành chính, chính trị huyện được di chuyển sang vị trí mới tại khu vực Đông Chọc, thị trấn Rừng Thông, hiện trạng khu đất là cánh đồng chưa có đường giao thông kết nối khu trung tâm hành chính của huyện với bên ngoài, vì vậy việc đầu tư dự án Đường kết nối trung tâm hành chính huyện Đông Sơn là hết sức cần thiết.	Kết nối giao thông nội thị giữa khu trung tâm hành chính mới của huyện với bên ngoài, xây dựng đồng bộ, hoàn thiện hệ thống giao thông đối ngoại của trung tâm hành chính huyện	Thị trấn Rừng Thông	Đường phố thành đô thị. Tốc độ thiết kế V _{th} = 60Km/h; lòng đường (10,5m x 2); dải phân cách giữa 3m; lề đường (0,5m x 2). Công trình thoát nước Thiết kế vĩnh cửu bằng BT và BTCT, chiều dài 1 km	70,00	BT	2018-2020	10,12	Dự kiến quỹ đất thành toán cho nhà đầu tư để thực hiện dự án khác là quỹ đất khu dân cư theo quy hoạch và dọc tuyến đường	UBND huyện Đông Sơn	
13	Dự án đầu tư xây dựng mới cảng cá Lạch Bang, xã Hải Thanh, huyện Tĩnh Gia	Hạ tầng nông nghiệp và PTNT	Việc đầu tư nâng cấp, mở rộng cảng cá Lạch Bang phù hợp với quy hoạch hệ thống cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho thu cá đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 12/11/2015 (quy hoạch cảng cá loại I), nâng cao hiệu quả hoạt động của cảng cá, đáp ứng yêu cầu phát triển nghề cá của người dân và doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh	Nâng cao hiệu quả hoạt động của cảng cá, đáp ứng yêu cầu phát triển nghề cá của người dân và doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh	Xã Hải Thanh, huyện Tĩnh Gia	Dự kiến đáp ứng số lượng tàu 100 chiếc/ 400 CV	120,00	BDT, BOO, BTO,...	2018 - 2020		Phù hợp với quy hoạch kế hoạch cảng cá của Thủ tướng Chính phủ tại mục VII, Quyết định số 1976/QĐ-TTg ngày 12/11/2015	UBND huyện Tĩnh Gia, Ban Quản lý KICT Nghi Sơn	

Ghi chú
 - Danh mục dự án được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên đầu tư
 - Dấu (*) là các dự án không có trong danh mục được phê duyệt kèm theo đề án Đề án thu hút đầu tư theo hình thức PPP trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2017 - 2020 nhưng đã có các nhà đầu tư quan tâm để xuất

TỈNH ỦY THANH HÓA
VĂN PHÒNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thanh Hóa, ngày 14 tháng 11 năm 2018

*
Số 3684-CV/VPTU

V/v chủ trương đầu tư xây dựng tuyến đường
đại lộ Đông Tây đoạn từ sông Nhà Lê đến quốc lộ 47,
theo hình thức PPP, hợp đồng BT

Kính gửi: Ban Cán sự đảng UBND tỉnh Thanh Hóa

Tại hội nghị Thường trực Tỉnh ủy họp ngày 05/11/2018, sau khi nghe Ban Cán sự đảng UBND tỉnh báo cáo, xin ý kiến về chủ trương đầu tư xây dựng tuyến đường đại lộ Đông Tây đoạn từ sông Nhà Lê đến quốc lộ 47 thành phố Thanh Hóa, theo hình thức đối tác công tư (PPP), hợp đồng BT (Công văn số 189/BCS-UBND ngày 22/10/2018); ý kiến của các đại biểu tham dự hội nghị; Thường trực Tỉnh ủy kết luận như sau:

Thông nhất chủ trương đầu tư xây dựng tuyến đường đại lộ Đông Tây đoạn từ sông Nhà Lê đến quốc lộ 47 thuộc địa bàn thành phố Thanh Hóa, theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BT, theo đề nghị của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh tại Công văn số 189/BCS-UBND ngày 22/10/2018. Giao Ban Cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng và các đơn vị liên quan triển khai các bước tiếp theo để đầu tư xây dựng tuyến đường nêu trên theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tiến độ thời gian như sau:

- Phê duyệt dự án đầu tư xong trước ngày 30/11/2018.
- Phê duyệt kết quả đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư xong trước ngày 30/6/2019. Sau 15 ngày từ khi phê duyệt kết quả đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, yêu cầu nhà đầu tư phải chuyển toàn bộ kinh phí giải phóng mặt bằng cho UBND thành phố Thanh Hóa để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng phục vụ thi công dự án.
- Hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng phục vụ thi công toàn bộ tuyến đường xong trước ngày 30/10/2019.
- Hoàn thành dự án xong trước ngày 30/4/2020.
- Định kỳ hằng quý, Ban Cán sự đảng UBND tỉnh báo cáo Thường trực Tỉnh ủy về tiến độ triển khai thực hiện dự án.

Văn phòng Tỉnh ủy thông báo kết luận của Thường trực Tỉnh ủy để Ban Cán sự đảng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Các sở: Kế hoạch và ĐT, Tài chính, Tài nguyên và MT, Xây dựng, Giao thông - VT;
- Thành ủy, UBND TP Thanh Hóa;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

